| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀ ÔN**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 140/2022/QĐST-HNGĐ | *Trà Ôn, ngày 19 tháng 7 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 280/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp G, xã M, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Anh **Thạch Quang D**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 191, khu 6, thị trấn X, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Thạch Quang D.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung tên Thạch Trung H, sinh ngày 23/5/2017 cho chị Nguyễn Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Thạch Quang D không phải cấp dưỡng nuôi con, anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Kim C và anh Thạch Quang D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim C nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị C đã nộp theo lai thu số 0014623 ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị C.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*
- TAND tỉnh Vĩnh Long**;**
- VKSND huyện Trà Ôn;
- THADS huyện Trà Ôn;
- UBND thị trấn X, huyện Trà Ôn
(Số 86/2014, quyển số 01/2014 ngày 18/12/2014)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
(Đã Ký)

**Nguyễn Văn Điều**